

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 1489-CV/BTGTU

Đề nghị tuyên truyền 60 năm

Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Khánh Hòa, ngày 19 tháng 02 năm 2019

- Kính gửi:*
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
 - Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
 - Sở Thông tin - Truyền thông,
 - Báo Khánh Hòa,
 - Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa,
 - Ban tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU, ngày 13/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tuyên truyền, kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2019), 30 năm “Ngày Biên phòng toàn dân” (03/3/1989 - 03/3/2019), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh biên soạn và phát hành **Tài liệu tuyên truyền, kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2019), 30 năm “Ngày Biên phòng toàn dân” (03/3/1989 - 03/3/2019), 53 năm Ngày truyền thống Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa (06/3/1966 - 06/3/2019)**. Đồng thời, Tài liệu được đăng trên Trang Thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, địa chỉ: <http://tuyengiaokhanhhoa.vn>, mục *Tài liệu tuyên truyền*.

Đề nghị các đồng chí khẩn trương tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Trần Văn Thắng

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG
(03/3/1959 - 03/3/2019), 30 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN
(03/3/1989 – 03/3/2019) VÀ 53 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI
BIÊN PHÒNG TỈNH KHÁNH HÒA (06/03/1966 - 06/03/2019)

Phần thứ nhất

60 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI
BIÊN PHÒNG VÀ 30 NĂM “NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN”

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 4.924,025 km, tiếp giáp với 3 nước: Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài hơn 3.260 km, với vùng biển rộng hơn một triệu km², tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển các nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia và Brunei; có hơn 3.000 đảo lớn, nhỏ (trong đó có gần 2.800 đảo ven bờ) và 2 quần đảo lớn Hoàng Sa và Trường Sa với nhiều đảo nổi, đảo chìm và hàng nghìn bãi đá ngầm.

Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là phen dậu của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước. Vì vậy, ông cha ta đã khéo léo thực hiện chính sách mềm dẻo nhằm tranh thủ các tù trưởng, tộc trưởng ở biên cương để đoàn kết các dân tộc chống ngoại xâm; kết hợp với đề ra chính sách coi nơi địa đầu biên cương xa xôi là huyết mạch cốt tử của triều đình để xây dựng thành lũy, tích trữ lương thảo, vũ khí, lấy dân binh lập phen dậu, trấn đồn trú canh giữ... thời nào cũng có tướng tài và binh lính tinh nhuệ làm nòng cốt ra trấn giữ biên thù, đã bảo vệ toàn vẹn non sông bờ cõi, xác lập vững chắc cương vực của một quốc gia độc lập, có chủ quyền, đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá mà ông cha ta truyền lại cho con cháu muôn đời.

Bộ đội Biên phòng là thành phần trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng và Bác Hồ kính yêu quyết định thành lập ngày 03 tháng 3 năm 1959, trước đây là Công an nhân dân vũ trang. Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội biên phòng (BĐBP) luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở,

phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

I. 60 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

1. Sự ra đời của lực lượng Bộ đội Biên phòng

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 7 năm 1954 Hiệp định Giơnevơ được ký kết chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; các nước tham gia Hội nghị tuyên bố tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Mỹ là nước trực tiếp giúp Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương và là thành viên của Hội nghị Giơnevơ nhưng lại trắng trợn tuyên bố: *"Mỹ không bị nội dung Hiệp định này ràng buộc"*; từ đó, Mỹ ráo riết hắt cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương để thống trị miền Nam nước ta bằng chủ nghĩa thực dân mới; sử dụng bọng tay sai phản động trong nước nổi phi, xung vua, gây bạo loạn ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, cưỡng ép đồng bào công giáo ở phía Bắc di cư vào Nam; cài cắm gián điệp, biệt kích ra miền Bắc; thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và trên thế giới, uy hiếp các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng bản chất xâm lược của đế quốc Mỹ: *"Mỹ không những là kẻ thù của nhân dân thế giới, mà Mỹ đang biến thành kẻ thù chính, kẻ thù trực tiếp của nhân dân Việt - Miên - Lào"*, đồng thời chủ trương tập trung chống Mỹ cứu nước. Do đó, ngay sau thắng lợi của Chiến dịch Biên giới 1950, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã quyết định thành lập 3 lực lượng trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa:

- Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo sắc lệnh số 141/SL, ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các đơn vị biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới.

- Cảnh sát Vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg, ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiêu phi, trừ gian.

- Cùng với hai lực lượng trên còn có các đơn vị quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ

bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”, sau này là lực lượng Công an nhân dân vũ trang. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: *“Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”*. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 03 tháng 3 năm 1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang, nêu rõ: *“Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”*.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng ngày 28 tháng 3 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang (CANDVT):

*“Đoàn kết, cảnh giác
 Liêm chính, kiệm cần
 Hoàn thành nhiệm vụ
 Khắc phục khó khăn
 Dũng cảm trước địch
 Vĩ nước quên thân
 Trung thành với Đảng
 Tận tụy với dân”*.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 3 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an làm Tư lệnh, kiêm Chính ủy đầu tiên của lực lượng; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03 tháng 3 năm 1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và BDBP ngày nay.

Ngay từ khi thành lập và suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP vinh dự, tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Đảng và Bác Hồ kính yêu. Ngày 02 tháng 3 năm 1962, tại Đại hội chiến sĩ thi đua CANDVT toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã đến dự, biểu dương thành tích và tặng cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng bài thơ:

*“Non xanh nước biếc trùng trùng,
Giữ gìn Tổ quốc ta không ngại ngừng gian lao.
Núi cao sự nghiệp càng cao,
Biển sâu chí khí ta so vào càng sâu,
Thi đua ta quyết giết cò đầu”.*

Những lời dạy của Bác Hồ kính yêu đã trở thành phương châm hành động của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP. Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP liên tục phát triển về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ, gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước, được cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ. Trong đó các nghị quyết đánh dấu sự ra đời và thay đổi tổ chức của BDBP là:

Nghị quyết số 58/NQ-TW, ngày 19 tháng 11 năm 1958 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) về việc “Thành lập lực lượng bảo vệ nội địa và biên phòng” đánh dấu sự ra đời lực lượng CANDVT (nay là BDBP).

Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10 tháng 10 năm 1979 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) về việc “Chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng CANDVT sang Bộ Quốc phòng thành lực lượng BDBP”.

Nghị quyết số 07/NQ-TW, ngày 30 tháng 11 năm 1987 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về “Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới”. Nghị quyết chỉ rõ: “Chuyển giao lực lượng BDBP cho Bộ Nội vụ trực tiếp phụ trách” (tức Bộ

Công an hiện nay). Đồng thời tại Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 31 tháng 5 năm 1988 của Ban Bí thư về “Chuyển giao lực lượng BDBP từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ” đã ghi rõ: “Bộ Quốc phòng chuyển giao nhiệm vụ, toàn bộ tổ chức, biên chế, trang bị và cơ sở vật chất, kỹ thuật của lực lượng BDBP sang Bộ Nội vụ. Lực lượng BDBP đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy toàn diện của Bộ trưởng Bộ Nội vụ”.

Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 08 tháng 8 năm 1995 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về “Xây dựng BDBP trong tình hình mới” đã quyết định chuyển lực lượng BDBP từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng và xác định nhiệm vụ công tác biên phòng trong tình hình mới rất toàn diện, bao gồm: “Bảo vệ biên giới trên bộ, trên biển; bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống xâm nhập và chống buôn lậu qua biên giới; bảo vệ tài nguyên của đất nước; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển với các nước láng giềng. Phối hợp với lực lượng bảo vệ biên giới các nước láng giềng thi hành các điều ước quốc tế, các hiệp ước, hiệp định; tuyên truyền, vận động Nhân dân vùng biên giới tăng cường đoàn kết, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng cơ sở chính trị, xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh”.

Ngày 22 tháng 12 năm 2004, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ra Thông báo số 165-TB/TW về tổ chức BDBP nhân mạnh: Công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP phải bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Chính phủ, Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng và các tỉnh ủy, thành ủy (nơi có BDBP). Giữ ổn định lâu dài hệ thống tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của BDBP như Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 08 tháng 8 năm 1995 của Bộ Chính trị. BDBP là một quân chủng thuộc Bộ Quốc phòng, được chỉ huy, đảm bảo thống nhất theo ngành dọc từ Trung ương đến cơ sở, với 3 cấp: Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, thành phố và đồn biên phòng. Thường xuyên phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn; khi có chiến tranh thực hiện theo quy chế của Bộ Quốc phòng.

Ngày 28/9/2018, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW Đề án về Chiến lược bảo vệ Biên giới Quốc gia. Đây là dấu mốc lịch sử quan trọng trong quá trình 60 năm xây dựng, phát triển của lực lượng BDBP, đồng thời tiếp tục xác định vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng thời đề ra phương hướng, giải pháp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống

chính trị, toàn dân và toàn quân bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

2. Quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Bộ đội Biên phòng

2.1. Xây dựng phòng tuyến nhân dân, tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời và các mục tiêu trọng yếu ở nội địa (1959 - 1965)

Ngay từ khi mới thành lập, tuy trang bị còn rất thô sơ, thiếu thốn nhiều mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ CANDVT đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, vận động Nhân dân định canh định cư, dựng làng, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, thám báo, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội. Tiêu biểu trên lĩnh vực xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới giai đoạn này có Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ đã nêu cao tấm gương “Trung với Đảng, tận tụy với dân” hết lòng vì hạnh phúc của Nhân dân. Anh đã sống mãi với đồng bào các dân tộc biên giới nói chung và đồng bào dân tộc Hà Nhì, tỉnh Điện Biên nói riêng. Các tập thể, cá nhân anh hùng thời kỳ này mãi ngời sáng tấm gương hy sinh, tận tụy với dân, “Chỉ biết còn Đảng là còn mình”, coi “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2.2. Bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu trọng yếu ở nội địa, vừa tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc và chi viện cho an ninh vũ trang miền Nam (1965 - 1975)

Đây là giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến tranh chống Mỹ - Ngụy giải phóng dân tộc, các đơn vị CANDVT tham gia chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn Lào; chi viện cho cách mạng miền Nam diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng; tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa: Thực hiện lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị CANDVT thường xuyên bám trụ ở những điểm đánh phá ác liệt nhất của đế quốc Mỹ... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ luôn kiên cường chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, chiến đấu bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu quan trọng ở nội địa và chi viện cho lực lượng An ninh vũ trang miền

Nam. Nhiều đồng chí đã không quản ngại hy sinh, gian khổ, vượt qua bom đạn cứu dân, cứu tài sản Nhà nước; tháo gỡ bom mìn, thủy lôi của địch, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới và các mục tiêu nội địa, góp phần bảo vệ an toàn tuyến hành lang vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam (đường Hồ Chí Minh trên bộ, trên biển). Ngoài ra, các đơn vị CANDVT miền Bắc còn cử nhiều đội công tác đặc biệt sang giúp bạn Lào xây dựng cơ sở chính trị, vận động Nhân dân tham gia quân đội, ủng hộ cách mạng Lào và tổ chức tuyên truyền đặc biệt, tấn công chính trị, chiến đấu vũ trang phá nhiều cụm phi ở mặt trận K5 (đối diện tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh) và các tỉnh của Lào đối diện 3 tỉnh Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị...

Trên chiến trường miền Nam: Các chiến sĩ an ninh vũ trang đã bám dân, bám đất, diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng. Sau phong trào đồng khởi Bến Tre năm 1960, cách mạng miền Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang; tháng 7 năm 1960, Trung ương Cục miền Nam ra Chỉ thị số 01 thành lập “Ban An ninh miền” trong đó nói rõ thành lập bộ phận “An ninh vũ trang”, lúc đầu là Đại đội 180, sau này phát triển thành Trung đoàn 180, làm nhiệm vụ bảo vệ Trung ương Cục ở chiến khu Đ, đến tháng 10 năm 1960 chuyển về chiến khu C ở Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Lực lượng an ninh vũ trang được giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, đánh địch đồ bộ, càn quét, biệt kích, thám báo để bảo vệ các khu căn cứ và Trung ương Cục (cơ quan lãnh đạo đầu não của cách mạng miền Nam). Về tổ chức, ở cấp khu biên chế tiểu đoàn, ở cấp tỉnh biên chế đại đội an ninh vũ trang. Mặc dù phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh cực kỳ gian nan, ác liệt, với chiến thuật kìm kẹp “tìm diệt” vô cùng hiểm độc và tàn bạo của Mỹ - Ngụy nhưng lực lượng An ninh vũ trang miền Nam luôn phát huy truyền thống sắt son, kiên trung với Đảng, với cách mạng, kiên trì, bền bỉ, bám đất, bám dân, trụ vững giữa lòng địch, xây dựng cơ sở, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, tiến hành công tác binh địch vận, phá vỡ nhiều tổ chức tình báo, mật vụ cài cắm ở các thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho các cuộc nổi dậy của các quần chúng phá áp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng; táo bạo “xuất quỷ nhập thần” giữa sào huyệt địch, mưu trí tiến công phá hủy nhiều căn cứ quân sự, mục tiêu quan trọng của Mỹ, Ngụy và tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ, thám báo, biệt kích, bảo vệ an toàn tuyệt đối Trung ương Cục, các khu ủy, tỉnh ủy, thành ủy ở miền Nam. Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, được sự chi viện của CANDVT miền Bắc, lực lượng An ninh vũ trang miền Nam đã hợp với các lực lượng khác chiến đấu bất sống, tiêu diệt nhiều tên gián điệp, ác ôn nằm vùng khét tiếng, tiêu hao sinh lực địch và tham gia dẫn đường cho các cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tiến công, nổi dậy mùa Xuân năm 1975 của quân và dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

2.3. Quản lý, bảo vệ biên giới trên phạm vi toàn quốc, đấu tranh chống kế hoạch hậu chiến của địch, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Campuchia (1975 -1986)

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch “hậu chiến”; lôi kéo người Việt Nam vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài; sử dụng tàn quân FULRO, tổ chức lực lượng phản động xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng cơ sở ngầm hòng chống đối chính quyền, chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương...

Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung cao độ, khẩn trương triển khai hệ thống đồn, trạm biên giới, vận động Nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới chiều dài gần 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.109 xã, phường, thị trấn; 235 quận, huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biên giới, bờ biển, thuộc 7 quân khu (Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7 và 9); khẩn trương cùng các đơn vị của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Nhân dân cả nước quyết tâm đấu tranh chống kế hoạch “hậu chiến”, truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố hệ thống chính trị cơ sở mới thành lập ở các tỉnh biên giới phía Nam; trực tiếp đương đầu với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1975 - 1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống “chiến tranh phá hoại nhiều mặt”, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Phẩm chất anh hùng cách mạng, sự hy sinh quên mình vì chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia của BDBP tiếp tục ngời sáng. Thực hiện chủ trương của Đảng “giúp bạn là tự giúp mình”, BDBP đã triển khai 9 trung đoàn, phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, kê vai sát cánh cùng lực lượng vũ trang và nhân dân Campuchia đấu tranh chống Khome đỏ, phá tan chế độ diệt chủng ở Campuchia, giúp bạn bảo vệ chủ quyền biên giới trên các tuyến và cử nhiều đội công tác giúp nhân dân Lào đấu tranh chống phi và bọn phản động, góp phần giành lại độc lập, chủ quyền, củng cố hòa bình đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, tình cảm tốt đẹp trong lòng nhân dân Lào và nhân dân Campuchia anh em.

2.4. Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác biên phòng, xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới (1986 đến nay)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986, nước ta bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế nhưng các thế lực thù địch thường xuyên ráo riết đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Do đó, đặt ra những yêu cầu đòi hỏi mới cho công tác biên phòng: Vừa phải giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ công tác biên phòng thời kỳ này đặt ra rất toàn diện và nặng nề, bao gồm: Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm ở biên giới; tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền, phối hợp với các ngành, các lực lượng và vận động quần chúng nhân dân xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Trước tình hình đó, quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác Biên phòng, bao gồm: Đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới chủ trương, đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới... Trong đó xác định biện pháp trinh sát là mũi nhọn, biện pháp vận động quần chúng là cơ bản, biện pháp tuần tra vũ trang, biện pháp kiểm soát hành chính, công trình kỹ thuật là quan trọng và nâng tầm công tác đối ngoại biên phòng thành một biện pháp công tác nghiệp vụ của BDBP trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới; kết hợp chặt chẽ an ninh, quốc phòng và đối ngoại, lấy xây dựng nền biên phòng toàn dân làm nền tảng, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo ở khu vực biên giới, giúp Nhân dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lụt... coi đây vừa là biện pháp vừa là mục tiêu của công tác vận động quần chúng. Trong bố trí sử dụng lực lượng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh đã tham mưu cho Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an. Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng điều chỉnh vị trí đóng quân của các đồn biên phòng theo hướng gần biên giới, có địa hình phòng thủ tốt nhưng phải gần dân, nắm được địa bàn, phục vụ tốt công tác giao lưu, đối ngoại và thuận tiện cho đời sống của cán bộ, chiến sĩ, nên nhìn chung các đồn biên phòng sau khi được đầu tư xây dựng mới đã trở thành điểm sáng về văn hóa, là điểm tựa của khu vực phòng thủ và là cơ quan đại diện của quốc gia ở khu vực biên giới, được cấp ủy, chính quyền, Nhân dân các địa phương và các ngành, các cấp đánh giá cao.

Những lời dạy của Bác Hồ kính yêu đã trở thành phương châm hành động của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP, được cụ thể hóa trong Cuộc vận động “*Học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP*” do Đảng ủy, Bộ Tư

lệnh phát động từ năm 2000. Cuối năm 2006, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07 tháng 11 năm 2006 về phát động trong toàn Đảng, toàn dân thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng ủy BDBP đã kịp thời ban hành Chỉ thị số 07-CT/ĐU, ngày 08 tháng 8 năm 2007, phát động trong toàn lực lượng Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP*”. Đây là sự vận dụng sáng tạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh về việc cụ thể hóa Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” vào điều kiện cụ thể của BDBP. Sau tổng kết, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14 tháng 5 năm 2011 và Quân ủy Trung ương ra Chỉ thị số 317-CT/QUTW, ngày 05 tháng 8 năm 2011 về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP*” trở thành việc làm thường xuyên, hàng ngày của mọi cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng. Để cụ thể hóa Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 317-CT/QUTW của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy BDBP đã ra Chỉ thị số 118-CT/ĐU, ngày 16/8/2011 về triển khai Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm*” trong BDBP. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII), Chỉ thị số 87-CT/QUTW, ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Đảng ủy BDBP đã xây dựng và triển khai Kế hoạch về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP trong Đảng bộ và toàn lực lượng BDBP*” được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhiệt liệt hưởng ứng và tích cực thực hiện.

Trong công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng và các địa phương hoàn thành tốt công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, công tác tăng dày tôn tạo mốc quốc giới với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và tổ chức bảo vệ biên giới theo các văn bản pháp lý về biên giới và cửa khẩu mà nước ta đã ký kết với hai nước; đồng thời đang tích cực phối hợp với Ủy ban biên giới quốc gia Bộ Ngoại giao và các tỉnh biên giới hoàn thành công tác phân giới cắm mốc trên tuyến biên giới đất liền với Vương quốc Campuchia:

- Tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc năm 2008 với đường biên giới dài 1.449,566 km, cắm tổng số 1.971 cột mốc. Ngày 18/11/2009, Chính phủ hai nước ký 03 văn kiện về biên giới đất liền, gồm: Nghị định thư Phân giới, cắm mốc; Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về Cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

- Tuyên biên giới đất liền Việt Nam - Lào đã hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào năm 2016 với đường biên giới đất liền dài 2.337,459 km bao gồm 792 vị trí/834 cột mốc, 113 vị trí/168 cọc dấu. Ngày 16/3/2016, Chính phủ hai nước ký Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào.

- Tuyên Biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, tính đến nay đã xác định được 265/314 vị trí mốc (đạt 84,90%), tương ứng với 317/371 mốc (đạt 85,44%); xây dựng được 315/371 mốc (đạt 84,63%); phân giới được khoảng 932,7/1.137 km (đạt 81,97%).

Trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm, giữ vững an ninh trật tự 10 năm qua, các đơn vị BDBP đã tiến hành thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản địa bàn, tuyên hoạt động của tội phạm, chuyên đề nghiệp vụ; sưu tập địa bàn ngoại biên, xây dựng nhân viên lực lượng mật; xác lập và đấu tranh thành công hàng ngàn chuyên án... Phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý 114.898 vụ/197.603 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật (trong đó, tội phạm về ma túy 10.268 vụ/12.913 đối tượng; buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới 21.977 vụ/23.970 đối tượng; mua bán người 1.296 vụ/1.526 đối tượng, giải cứu và tiếp nhận 1.587 nạn nhân; tội phạm hình sự và vi phạm pháp luật khác 81.357 vụ/159.194 đối tượng. Tang vật thu giữ 1.561kg hêrôin; 518,2kg thuốc phiện; 684,5kg, 04 triệu viên ma túy tổng hợp; 4.500kg cần sa; 3.500kg tiền chất để sản xuất ma túy; 496 nghìn tấn than; 45 nghìn tấn quặng; 46,3 triệu lít xăng, dầu; 5,92 triệu bao thuốc lá; 1,7 tấn lá thuốc lá và nhiều tang vật khác...

Với chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất, từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, BDBP đã làm tốt công tác vận động quần chúng góp phần đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc biên giới, gắn công tác tuyên truyền, vận động với triển khai các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở. Triển khai nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu với cách làm sáng tạo trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo địa bàn biên giới vững mạnh, như: Thầy giáo quân hàm xanh, nâng bước em tới trường; Thầy thuốc quân hàm xanh; Chiến sĩ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh; Cán bộ biên phòng tăng cường xã; Đảng viên biên phòng tham gia sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản; Điểm sáng văn hóa vùng biên; Trạm quân dân y kết hợp; Lớp học tình thương; Mái ấm cho người nghèo và chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo; Nghĩa tình đồng đội nơi biên giới; Bò giống cho người nghèo nơi biên giới; Xuân biên phòng ấm lòng dân bản; Ba bám, bốn cùng;

BĐBP chung sức xây dựng nông thôn mới và tham gia xóa đói, giảm nghèo khu vực biên giới; Bảo tồn và phát triển các dân tộc thiểu số; Đồng hành cùng phụ nữ biên cương; Hãy làm sạch biển; Cán bộ biên phòng học tiếng dân tộc, ngôn ngữ nước láng giềng; Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, trồng cây chủ quyền biên giới; Tay kéo Biên phòng; Cùm phát thanh vùng biên; Thư viện, tủ sách, phòng đọc biên giới...

Trong những năm gần đây, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng đề ra các chủ trương, chính sách xây dựng và bảo vệ biên giới một cách cơ bản, toàn diện. Ban hành Chỉ thị số 34/CT-BTL, ngày 24/6/2003 về “Tổ chức phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới”; tham mưu cho Bộ Quốc phòng và Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 “về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. Đồng thời, trực tiếp phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương, cấp ủy, chính quyền các địa phương đẩy mạnh hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước với nhiều hình thức phong phú, sinh động, thiết thực; tổ chức được nhiều phong trào quần chúng tiêu biểu trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, như: Quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên, cột mốc biên giới và giữ gìn an ninh, trật tự thôn, bản khu vực biên giới; Tổ phụ lão, tổ phụ nữ quản lý thôn, bản biên giới; Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên; Thôn xóm, bản, làng bình yên không có tội phạm ma túy; Tổ tàu, thuyền bến bãi an toàn, văn hóa; Già làng, trưởng bản gương mẫu; Hộ đạo gương mẫu; Kết nghĩa hai bên biên giới; Du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững; Phủ xanh đất trống đồi trọc; Công trình thủy lợi ruộng lúa nước; Trồng ngô hai vụ xen canh rau đậu, ao thả cá VACR; Trồng chanh leo...

Cán bộ, chiến sĩ BĐBP đã một lòng, một dạ vì dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân trong chiến đấu, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; tích cực tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn khắc phục có hiệu quả những thiệt hại do thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân. Hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng luôn in đậm trong lòng Nhân dân cả nước; luôn được Nhân dân thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ tận tình như con em ruột thịt, tạo nên sức mạnh to lớn, giúp BĐBP hoàn thành thắng lợi mới nhiệm vụ được giao.

Kế thừa, phát huy truyền thống anh hùng của các thế hệ CANDVT - BĐBP, trong thời kỳ đổi mới đã xuất hiện nhiều những tấm gương tiêu biểu của các tập thể, cá nhân, dũng cảm “Vì Nhân dân quên mình” trong đấu tranh chống tội phạm, công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, giúp đỡ Nhân dân khắc

phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giúp dân xóa đói, giảm nghèo... được đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới, biển đảo và Nhân dân cả nước mãi mãi ghi nhận, góp phần tô thắm thêm truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống anh hùng của BDBP.

3. Những phần thưởng cao quý

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã lập nên nhiều chiến công và thành tích vẻ vang được Đảng, Nhà nước, Nhân dân ghi nhận và tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- Hai lần được tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng LLVTND;
- 01 Huân chương Sao Vàng;
- 03 Huân chương Hồ Chí Minh;
- 02 Huân chương Độc lập;
- 02 Huân chương Quân công (hạng Nhất, hạng Ba);
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba;
- 154 lượt tập thể và 67 cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND. Trong đó có:
 - + 8 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND lần thứ hai;
 - + 45 tập thể, 6 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND trong thời kỳ đổi mới;
 - 8.564 lượt tập thể và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động;
 - 14.585 lượt đơn vị và cá nhân được tặng cờ thi đua, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, của các ban, bộ, ngành Trung ương; hàng trăm nghìn lượt tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu: Đơn vị Quyết thắng, đơn vị tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; chiến sĩ thi đua, chiến sĩ giỏi, chiến sĩ tiên tiến, lao động tiên tiến và nhiều phần thưởng cao quý khác.

II. 30 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN

1. Sự ra đời của “Ngày Biên phòng toàn dân”

Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh Nhân dân "*Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*". Để hoàn thành được nhiệm vụ, BDBP phải dựa vào dân, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động và tổ chức cho Nhân dân tham gia vào sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, luôn đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân với phương châm "*đồng bào các*

dân tộc là anh em ruột thịt". BĐBP đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chính quyền địa phương, huy động được sức mạnh tổng hợp, mọi nguồn lực cho nhiệm vụ bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng biên giới vững mạnh. Từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, ngày 22/02/1989, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 16/HĐBT về tổ chức Ngày Biên phòng trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định **lấy ngày 03/3 hàng năm là Ngày Biên phòng toàn dân**.

2. Kết quả 30 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”

2.1. Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia

Thực hiện Quyết định số 16/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã quán triệt, triển khai nghiêm túc hiệu quả năm nội dung của Ngày Biên phòng toàn dân; cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Qua tuyên truyền, giáo dục đã phát huy trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân, cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả của phong trào quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương.

Các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã đề ra chủ trương, biện pháp chương trình phối hợp, hiệp đồng đạt hiệu quả thiết thực huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới, hải đảo nhằm tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, củng cố quốc phòng - an ninh vùng biên giới, hải đảo. Nhiều chương trình phối hợp với BĐBP đạt hiệu quả thiết thực, như: Chương trình phối hợp với Bộ Y tế về quân dân y, chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Vận động phụ nữ các dân tộc biên giới, hải đảo”, “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”; chương trình phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo về “Phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ”; chương trình phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) về “Đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thể thao ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới”;

chương trình phối hợp với ủy ban Dân tộc về “Tăng cường vận động đồng bào các dân tộc phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới”; chương trình phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam về “Vận động nông dân các dân tộc vùng biên giới, ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo vệ biên giới Tổ quốc”, và nhiều chương trình phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Tổng cục Hải quan, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, các đơn vị trong toàn quân để triển khai các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, chống buôn bán ma túy, tiền giả, phụ nữ và trẻ em qua biên giới; cứu hộ, cứu nạn, giải quyết việc làm; phủ sóng phát thanh, truyền hình, bảo vệ tài nguyên môi trường... trên các tuyến biên giới, biển, đảo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hóa nội dung Ngày Biên phòng toàn dân gắn với nội dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” nên các hoạt động tuyến sau hướng về tuyến trước; phong trào nhận kết nghĩa, đỡ đầu các xã, phường biên giới, hải đảo và các đồn biên phòng đã được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các địa phương trong cả nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện ngày càng tốt hơn, tiêu biểu là: Cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”, “Nâng bước em tới trường” đã có 2.844 em học sinh được BDBP nhận đỡ đầu, trong đó có 87 học sinh nước bạn Lào, 91 học sinh nước bạn Campuchia, 40 em được nuôi dưỡng tại đồn biên phòng, năm 2017 có nhiều em tốt nghiệp lớp 12, trong đó có 07 em đỗ vào các trường đại học... đang lan tỏa sâu rộng trong cả nước. Nhiều địa phương đã có các hoạt động phong phú như: Ủng hộ kinh phí, vật tư, xây hàng trăm công trình dân sinh, nhà ở, nhà bán trú dân nuôi cho các cháu học sinh vùng sâu, vùng xa; hàng ngàn ngôi nhà và hàng chục ngàn con bò giống cho đồng bào nghèo nơi biên giới, hải đảo. Hàng năm có hàng trăm đoàn các cấp, các ngành tới thăm hỏi, tặng quà quân và dân biên giới nhân các dịp lễ, Tết...; góp phần tích cực động viên, giúp đỡ quân, dân biên giới, biển, đảo và cán bộ, chiến sĩ biên phòng khắc phục khó khăn, gian khổ, yên tâm, kiên trì bám trụ, đấu tranh giữ vững độc lập chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc trong mọi tình huống.

2.2. Tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP và các lực lượng khác

Trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước cũng như trong xây dựng và bảo vệ biên giới, đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biển đảo

luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, một lòng, một dạ theo Đảng; luôn thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để BĐBP thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn phá hoại, vi phạm chủ quyền lãnh thổ của các đối tượng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng... Qua thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, các địa phương đã xuất hiện nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu quần chúng bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn trật tự địa bàn, như: Phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới”, phong trào “Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên”, phong trào “Người phụ nữ vì biên giới”, phong trào “Thôn xóm bình yên, gia đình hòa thuận”, phong trào “Già làng, trưởng bản gương mẫu”, phong trào “Xóa đói giảm nghèo”, phong trào “Phủ xanh đất trồng, đồi trọc”, phong trào “Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho con em các dân tộc”, phong trào “Tàu thuyền an toàn”, “Bến bãi văn hoá”, phong trào “Họ đạo gương mẫu”...

Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của tất cả các ngành, các cấp, các đoàn thể và của cả hệ thống chính trị; trong đó, Nhân dân là chủ thể, lực lượng vũ trang là nòng cốt, BĐBP là lực lượng chuyên trách. Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò tham mưu chủ trì, chuyên trách của mình trong sự nghiệp biên phòng toàn dân; xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, kiên trì bám dân, bám địa bàn, gắn bó với đồng bào các dân tộc. Các đơn vị BĐBP đã tích cực, chủ động tham mưu, phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh ở vùng biên giới; cùng với các bộ, ban, ngành tham mưu thúc đẩy việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân phát triển sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân cả nước. Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên biên giới, BĐBP đã chủ động tham mưu đề xuất và cùng với cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở các xã, phường, thị trấn biên giới, biển, đảo ngày càng vững mạnh; chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, bổ sung kiện toàn bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng.

Đến nay, BĐBP có 332 cán bộ tăng cường cho các xã biên giới đặc biệt khó khăn, trong đó có 260 đồng chí giữ chức danh trong cấp uỷ, chính quyền xã: Có 09 đồng chí là huyện uỷ viên, 13 đồng chí là bí thư đảng uỷ xã, 227 đồng chí là phó bí thư đảng uỷ xã, 07 đồng chí là chủ tịch hội đồng nhân dân xã, 01 đồng chí là phó chủ tịch hội đồng nhân dân xã; 07 đồng chí là chủ tịch

ủy ban nhân dân xã, 04 đồng chí là phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã; giới thiệu 1.447 đảng viên ở các đồn biên phòng tham gia sinh hoạt tạm thời tại các chi bộ thôn, bản. Từ đó, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, năng lực quản lý điều hành của chính quyền các xã biên giới ngày càng được nâng cao, các đoàn thể hoạt động có nền nếp, từng bước phát huy được sức mạnh tổng hợp trong phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng - an ninh ở địa phương; hàng năm tỷ lệ xã, phường biên giới, biển, đảo có phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tốt đều tăng, tỷ lệ yếu kém giảm đi rõ rệt.

2.3. Không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, BĐBP đã chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại quốc phòng, thực hiện đối ngoại biên phòng, hướng dẫn và phối hợp tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân, thông qua đó để duy trì thực hiện nghiêm các hiệp định, quy chế biên giới, tham gia giải quyết tốt các vấn đề nảy sinh trên biên giới biển, đảo; nhất là trong phối hợp đấu tranh với các hành vi phá hoại tinh thần đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân nước ta với nhân dân các nước láng giềng - phòng, chống các loại tội phạm; phối hợp tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn... Trong lĩnh vực đấu tranh bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, các đơn vị BĐBP đã bám sát phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh; thường xuyên vận dụng tổng hợp các biện pháp nghiệp vụ biên phòng, thông qua hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân để phát huy sức mạnh của quần chúng tại chỗ, đẩy lùi nhiều hoạt động lấn chiếm biên giới, xâm canh, xâm cư, xâm phạm chủ quyền lãnh thổ, không để xảy ra căng thẳng, đối đầu trên biên giới; góp phần hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào; đẩy nhanh tiến độ phân giới tuyến Việt Nam - Campuchia. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả nhiều vụ vượt biên xâm nhập trái phép qua biên giới; xua đuổi, bắt giữ hàng nghìn tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển nước ta. Tích cực làm tham mưu và tham gia cùng địa phương giải quyết kịp thời các điểm nóng, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an Trung Quốc về giao lưu Biên phòng 3 cấp Việt Nam - Trung Quốc, ký kết và duy trì hoạt động có hiệu quả giao lưu công tác chính trị với Cục quản lý Biên phòng, Bộ Công an Trung Quốc; ký kết với Bộ An ninh Lào; ký kết với Bộ Tư lệnh Lục quân, Bộ An ninh, Tổng cục Di trú Campuchia. Đẩy mạnh giao lưu hữu nghị biên giới ở các cấp với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào, Campuchia; tổ chức kết nghĩa “Đồn - Trạm hữu nghị, biên giới bình yên, cửa khẩu hài hòa”; kết nghĩa cụm dân cư “bản bản” hai bên biên giới... góp phần

giữ vững ổn định chính trị khu vực biên giới, vùng biển. Đã có 139 đồn biên phòng kết nghĩa với lực lượng bảo vệ biên giới nước bạn (*tuyến Việt Nam - Trung Quốc: 59 đồn, Việt Nam - Lào: 66 đồn, Việt Nam - Campuchia: 14 đồn*), có 151 cụm dân cư kết nghĩa “bản bản” hai bên biên giới.

2.4. *Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương*

Những năm qua, BĐBP đã tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ các ban, ngành, đoàn thể tích cực tham gia thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về đầu tư phát triển kinh tế, xã hội như Chương trình 133, Chương trình 135, Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã triển khai ở các xã biên giới, hải đảo; phủ sóng phát thanh, truyền hình các xã biên giới được tăng dần với số vốn hàng nghìn tỷ đồng đã mang lại hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân; nâng cao mức sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa của nhân dân các dân tộc, từng bước đẩy lùi các tệ nạn mê tín, dị đoan, các hủ tục lạc hậu; xây dựng được hàng nghìn làng, bản văn hóa gia đình văn hóa, tăng cường củng cố đoàn kết toàn dân tộc, nổi bật là:

- Công tác khuyến nông, khuyến lâm cho các xã biên giới; bồi dưỡng cán bộ công tác vận động quần chúng về kiến thức khởi sự doanh nghiệp nhỏ, tập huấn kiến thức phát triển kinh tế hộ cho hàng chục ngàn gia đình, góp phần giúp nhiều hộ gia đình, đoàn viên thanh niên thoát nghèo, hình thành các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất kinh doanh có hiệu quả ở khu vực biên giới.

- Các địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng; xây dựng các mô hình kinh tế trang trại, vườn đồi, chăn nuôi gia súc phát triển; đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi gắn với xóa đói, giảm nghèo; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm dần, cơ bản xóa được đói, góp phần duy trì tốc độ giảm nghèo chung của cả nước.

Các đơn vị BĐBP tích cực tham gia xóa mù chữ, tỷ lệ người mù chữ giảm dần, các xã biên giới đều đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; nhiều nơi đang triển khai phổ cập trung học cơ sở và hình thành các trung tâm giáo dục cộng đồng chống tái mù chữ, mở mang kiến thức, phát triển dân trí. Hệ thống trường học các xã được củng cố, đầu tư xây dựng cơ bản, xóa được các thôn, bản trắng về giáo dục, đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 97%; đội ngũ giáo viên được bố trí tăng cường đến các thôn, bản; chất lượng đào tạo học sinh ngày một cao, nhiều trường trung học phổ thông, trường dân tộc nội trú có học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố; công tác cử tuyển được thực hiện đúng chính sách quy định, đảm bảo đối tượng. Các cơ sở y tế xã, thôn, bản được củng cố xây dựng, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, trang bị thêm dụng cụ y tế, thuốc chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách miễn

giảm phí chữa bệnh cho người nghèo, vùng núi, vùng sâu và các chương trình kế hoạch hóa gia đình, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động xây dựng nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, được triển khai hiệu quả.

Cùng với công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân, những năm qua các đơn vị BĐBP đã chủ động tham mưu đề xuất cấp uỷ, chính quyền địa phương có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, củng cố kiện toàn bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng, phát huy được sức mạnh tổng hợp, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, điều hành các cơ quan chức năng, Nhân dân làm chủ” trong thực hiện các chủ trương củng cố an ninh quốc phòng ở địa phương.

2.5. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có nhiều công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới

Qua 30 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, hàng nghìn tập thể và cá nhân đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Tổ quốc; tham gia xây dựng lực lượng BĐBP vững mạnh; được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh BĐBP, UBND các tỉnh, thành phố và quận, huyện tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương. Tiêu biểu như:

- Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì:

- Có 05 tập thể: Nhân dân và cán bộ xã Tú Mịch, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nông trường Rạng Đông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định; nhân dân và cán bộ phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh và 06 cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba.

- Có 09 tập thể: Nhân dân và cán bộ huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Tổng đội Thanh niên xung phong 2, tỉnh Nghệ An; nhân dân và cán bộ xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; nhân dân, cán bộ huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nhân dân, cán bộ và lực lượng vũ trang thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam và 08 cá nhân được Chính phủ tặng thưởng Bằng khen.

- Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen cho 42 tập thể, Bộ Tư lệnh BDBP tặng bằng khen cho 57 tập thể và UBND các tỉnh, thành phố và quận, huyện tặng hàng ngàn bằng khen, giấy khen cho các cá nhân, tập thể vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân.

- Có 37.818 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương “Vì chủ quyền, an ninh Biên giới Tổ quốc”.

III. TRUYỀN THỐNG VẼ VANG CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, trực tiếp là Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an, Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ tận tình của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và sự đùm bọc của Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc khu vực biên giới, biển đảo - trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã không ngừng kế thừa và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân để xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của BDBP, tiêu biểu là:

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống

Bộ đội Biên phòng là thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam, công cụ bạo lực sắc bén của Đảng và Nhà nước, lực lượng chuyên trách bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, BDBP luôn lấy mục tiêu cách mạng của Đảng, của dân tộc làm lý tưởng và phấn đấu. Cán bộ, chiến sĩ BDBP thường xuyên nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, góp phần vào thắng lợi chung của đất nước trong từng giai đoạn cách mạng. Trong suốt quá trình xây dựng, trưởng thành lớn mạnh như ngày nay và mãi về sau, BDBP luôn lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của mình. Đồng thời quán triệt, thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng để xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại; thường xuyên bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với BDBP.

2. Cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động, sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao

Cuộc đấu tranh bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo Tổ quốc luôn diễn ra hết sức quyết liệt và phức tạp; cán bộ, chiến sĩ BDBP thường xuyên

hoạt động độc lập, phân tán nhỏ lẻ, ở những nơi khó khăn, gian khổ nhất, xa sự chỉ huy, chỉ đạo; trực tiếp tiếp xúc với nhiều thành phần xã hội, nhiều dân tộc thiểu số, tôn giáo khác nhau; các phần tử phản động, các loại tội phạm ở trong nước và ngoài nước với nhiều thủ đoạn hoạt động hết sức tinh vi, thâm độc và xảo quyệt. Vì vậy, đòi hỏi mọi cán bộ, chiến sĩ BDBP phải mưu trí, dũng cảm, có tinh thần chủ động, quyết đoán, linh hoạt sáng tạo trong công tác, chiến đấu, tìm ra những giải pháp xử lý tối ưu, phù hợp với biên chế, trang bị, hoàn cảnh và điều kiện thực tế của đơn vị, đem lại hiệu quả công tác cao nhất.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của tình hình và nhiệm vụ vẻ vang của BDBP đã xuất hiện nhiều tấm gương nêu cao tinh thần cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo đấu tranh chống các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Đó là tinh thần mưu trí, dũng cảm của các chiến sĩ an ninh vũ trang trong thời kỳ đấu tranh giải phóng miền Nam, của cán bộ, chiến sĩ các đơn vị tuyến biên giới phía Bắc và Tây Nam trong 2 cuộc chiến tranh biên giới đã chiến đấu, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; tinh thần mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người; tinh thần mưu trí, dũng cảm cứu dân, cứu tài sản của Nhân dân trong phòng, chống thiên tai, lụt bão, cứu hộ, cứu nạn...

Thực tiễn 60 năm qua, lớp lớp cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng và ý chí “quyết chiến, quyết thắng” của Quân đội nhân dân Việt Nam, đoàn kết gắn bó máu thịt với Nhân dân, xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ biên giới, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân. Nhiều đồng chí đã hy sinh anh dũng trong chiến đấu bảo vệ biên giới, trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong giúp đỡ Nhân dân phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; nhiều đồng chí không quản ngại khó khăn, gian khổ xung phong lên biên giới công tác, **coi đồn là nhà, biên giới là quê hương** của mình, tình nguyện gắn bó cả cuộc đời với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên cương Tổ quốc.

3. Gắn bó máu thịt với Nhân dân; đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ biên giới

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc lời dạy của Bác Hồ tại Lễ thành lập CANDVT ngày 28/3/1959: "...chúng ta phải dựa vào dân. Nhất là Công an Biên phòng ở những nơi đồng bào thiểu số, phải chú ý đến phong tục, tập quán của đồng bào, luôn giúp đỡ, giáo dục đồng bào, làm cho đồng bào tin yêu, phục cán bộ thì đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ, có khi hy sinh cả cho ta...". Trải qua 60 năm, xây dựng, chiến đấu trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của quần chúng, Nhân dân trong sự nghiệp xây

dựng và bảo vệ biên giới. Với phương châm **“Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”**, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn kiên trì bám dân, bám địa bàn, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng đứng chân trên địa bàn biên giới, tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, mang ánh sáng văn hóa tới các bản, làng vùng sâu, vùng cao biên giới, hải đảo.

4. Đoàn kết thống nhất, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn; thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính”, xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh

Cán bộ, chiến sĩ BDBP tuy xuất thân từ nhiều miền quê khác nhau nhưng cùng chung một mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, cùng được tiếp thu bản chất, truyền thống tốt đẹp của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân, của Công an nhân dân... Mặt khác, lại luôn được rèn luyện, thử thách trong điều kiện chiến đấu, công tác hết sức khó khăn, gian khổ nên đã sớm hình thành tinh thần đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau như anh em một nhà, cùng nhau thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính”, xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện. Đó chính là yếu tố tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần trong chiến đấu và công tác, trở thành nét đẹp truyền thống quý báu của BDBP ngay từ những ngày đầu thành lập lực lượng.

Hiện nay, trước những khó khăn, thử thách nhiều mặt ở cả trong và ngoài nước, dù đóng quân ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao biên giới, hải đảo, đời sống ở đơn vị và hậu phương gia đình còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng đại đa số cán bộ, chiến sĩ đã giữ gìn và phát huy tốt phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người quân nhân cách mạng, của “Bộ đội Cụ Hồ”; luôn vững vàng nơi đầu sóng ngọn gió, kề vai sát cánh bên nhau trên tình thương yêu đồng chí, đồng đội, trên dưới một lòng, đồng tâm hiệp lực, lập công tập thể, tạo nên sức mạnh nội lực vượt qua mọi thử thách, hy sinh, chiến đấu và công tác với tinh thần sáng tạo có kỷ luật, có kỹ thuật và năng suất, chất lượng, hiệu quả; nêu cao ý thức “cần, kiệm, liêm, chính”, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quản lý, sử dụng tốt vũ khí, trang bị, kỹ thuật, tích cực tăng gia sản xuất, tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Tinh thần đồng chí, đồng đội, ý thức cộng đồng trách nhiệm của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ không chỉ thể hiện khi còn trong quân ngũ, mà còn được duy trì và phát huy cả khi đã chuyển ngành, nghỉ hưu, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương... Đó chính là những phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ Biên phòng đã được tôi luyện trong môi trường công tác, chiến đấu đầy khó khăn, gian khổ, nguy hiểm.

5. Tăng cường đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng

Đoàn kết quốc tế là một trong những tư tưởng cơ bản của đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta. Tư tưởng đó luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình xây dựng, bảo vệ đất nước có ý nghĩa chiến lược sâu sắc đối với sự tồn vong, hưng thịnh của nước nhà nói chung, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới nói riêng. Quản lý, bảo vệ biên giới vừa phải thực hiện tốt nguyên tắc giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, vừa phải giữ được đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, tạo môi trường hòa bình để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quán triệt tinh thần đó, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận thức sâu sắc nhiệm vụ đoàn kết quốc tế, quan hệ đối ngoại, thực hiện đúng đắn quan điểm, đường lối, phương châm, nguyên tắc đối ngoại của Đảng, Nhà nước, nhất là trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại biên phòng, ngoại giao nhân dân. Xây dựng đoàn kết với các lực lượng chức năng và nhân dân biên giới các nước láng giềng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; góp phần quan trọng xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh ở khu vực biên giới, biển đảo. Bám sát thực tiễn địa bàn khu vực biên giới, chủ động, sáng tạo trong công tác; BĐBP đã quán triệt và cụ thể hóa lối đối ngoại của Đảng bằng việc làm thiết thực và hiệu quả như: Chương trình “Giao lưu hữu nghị biên giới”; “Giao lưu Biên cương thăm tình hữu nghị”; “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”; “Giao lưu công tác chính trị giữa BĐBP Việt Nam và Công an Biên phòng Trung Quốc”; BĐBP các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia luân phiên phối hợp tổ chức chương trình “Biên giới khúc tình ca”; mô hình “Kết nghĩa hai bên biên giới”; Kết nghĩa “Đồn - Trạm hữu nghị”...

Mặc dù các thế lực thù địch luôn lợi dụng tình hình, đặc điểm tâm lý và lịch sử của các dân tộc ở khu vực biên giới để xuyên tạc, chia rẽ nội bộ các dân tộc, chia rẽ Nhân dân ta với nhân dân các nước láng giềng và bạn bè quốc tế nhưng cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn kiên định vững vàng, thực hiện đúng đắn đường lối đối ngoại của Đảng, vừa mềm dẻo về phương pháp, vừa kiên quyết về nguyên tắc, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Mỗi khi làm việc hoặc tiếp xúc với người nước ngoài, với Nhân dân và lực lượng bảo vệ biên giới, cửa khẩu các nước láng giềng, cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn giữ vững tư thế tác phong, thái độ văn minh, lịch sự, hữu nghị, thiện chí với nhân dân các nước láng giềng, góp phần phục vụ đắc lực đường lối, chính sách đối ngoại mở rộng của Đảng, Nhà nước ta, đồng thời luôn trân trọng giữ gìn tình hữu nghị, đoàn kết, thủy chung trong sáng về sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn và tình cảm thiện chí của nhân dân các nước láng giềng và bạn bè quốc tế.

Phần thứ hai

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 60 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG; 30 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Những năm tới, trên thế giới, hòa bình, hợp tác và hội nhập quốc tế là xu hướng chủ đạo, nhưng tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định, bất trắc, khó lường; chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, tranh chấp tài nguyên, chủ quyền lãnh thổ, xung đột sắc tộc, tôn giáo, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai khủng bố; các yếu tố an ninh phi truyền thống sẽ diễn biến phức tạp, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của các nước như: Tội phạm có tổ chức, có vũ trang, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia; vấn đề biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh lương thực, an toàn thực phẩm và bệnh dịch... Khu vực Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động, tuy nhiên vấn đề chủ quyền biên giới, lãnh thổ, nhất là trên Biển Đông sẽ diễn biến phức tạp hơn. Tình hình chính trị - xã hội của đất nước cơ bản ổn định, kinh tế - xã hội và tiềm lực tiếp tục phát triển, quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường. Tuy nhiên, nền kinh tế còn nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh quyết liệt.

Trên một số tuyến, địa bàn biên giới sẽ diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị trong, ngoài nước tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và thực hiện âm mưu “phi chính trị hóa quân đội”. Hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt, manh động hơn, nhất là tội phạm về ma túy, buôn bán vũ khí, mua bán người, buôn lậu và gian lận thương mại có tổ chức, xuyên biên giới. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên biển của Nhân dân ta sẽ còn lâu dài, khó khăn; thiên tai, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, đời sống của một bộ phận Nhân dân và lực lượng vũ trang, nhất là các đơn vị, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn gặp nhiều khó khăn.

Tình hình trên đặt ra cho công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới ngày càng toàn diện, nặng nề và phức tạp, đòi hỏi những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới ngày càng cao. Phát huy truyền thống 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BĐBP tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, nắm vững thời cơ, vượt qua thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân giao phó; bảo vệ vững chắc chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống; xây dựng BĐBP ngày càng vững mạnh.

Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là một nội dung quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

xã hội chủ nghĩa, là sự nghiệp của toàn dân, toàn quân dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước, trong đó Quân đội nhân dân Việt Nam, BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách. Phát huy kết quả 30 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, tiếp tục đẩy mạnh lên tầm cao mới, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Một là, tiếp tục nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới; về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của Ngày Biên phòng toàn dân; về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, nhằm thống nhất nhận thức và hành động; xây dựng lòng yêu nước của mọi người dân; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị đối với đời sống quân, dân biên giới, trách nhiệm đối với công tác biên phòng và xây dựng nền biên phòng toàn dân. Qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể, của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, trong đó BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, biển, đảo; xây dựng làng, xã biên giới vững mạnh, làm cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới thực sự là sự nghiệp của toàn dân, toàn quân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước.

Hai là, tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP và các lực lượng khác

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ “về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. Phối hợp chặt chẽ với địa phương, các ngành, đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, vận động mọi người chấp hành tốt các hiệp định, quy chế biên giới, Luật Biên giới quốc gia, Luật Biển Việt Nam... giáo dục cho Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động của địch và các loại đối tượng, qua đó xây dựng lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm của mọi người dân tích cực tham gia cùng BDBP trong xây dựng, quản lý và bảo vệ biên giới, biển đảo.

Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, mở rộng các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn an ninh trật tự địa bàn... xây dựng thế trận phòng tuyến an ninh nhân dân vững chắc, tăng cường tổ chức phòng thủ trên các địa bàn trọng điểm, bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ; bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của

Nhân dân; phát hiện, ngăn chặn và đập tan mọi hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch. Trước mắt tập trung vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng cao; vận động Nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh; tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng, củng cố niềm tin của quần chúng với Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tích cực tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở địa bàn biên giới, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, chống tái mù chữ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân vùng biên giới; xây dựng địa bàn xã, phường, thị trấn biên giới vững mạnh; tạo điều kiện thuận lợi xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; quản lý, điều hành của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng lực lượng BDP vững mạnh toàn diện; góp phần giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

Ba là, không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, giáo dục nâng cao dân trí, mỗi người dân biên giới, hải đảo phải nắm vững lịch sử, dấu hiệu đường biên, mốc giới; quán triệt và thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông qua các hoạt động công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại biên phòng và đối ngoại nhân dân để duy trì thực hiện và vận động mọi người dân chấp hành nghiêm luật pháp quốc tế, Luật Biên giới quốc gia, các hiệp định, quy chế biên giới mà nước ta đang ký kết với các nước láng giềng...; tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ môi trường, tài nguyên... Mọi vấn đề phức tạp xảy ra trên biên giới đều được giải quyết có tình, có lý, giữ vững ổn định an ninh chính trị, an ninh trật tự trên biên giới, duy trì thực hiện hiệp định, quy chế biên giới cũng như trong phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm, các hoạt động vi phạm chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đều được phối hợp giải quyết đúng chủ trương đối đảng, đúng pháp luật; góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng, huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các lực lượng tham gia xây dựng biên giới, biển đảo vững mạnh.

Bốn là, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của địa phương

Tiếp tục tham mưu cho Đảng, Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng có chủ trương, chính sách đầu tư xây dựng biên giới, biển, đảo vững mạnh; nghiên cứu đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình phối hợp với BDBP và các lực lượng liên quan trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh trên các tuyến biên giới.

Tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể địa phương các cấp cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng và bảo vệ biên giới thành các nội dung, chương trình và có giải pháp, bước đi phù hợp. Đồng thời, phát huy được vai trò trách nhiệm của toàn xã hội, của tuyến sau hướng về biên giới trong thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân với các phong trào chính trị, xã hội sâu rộng, sinh động; qua đó nâng cao tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ đất nước tăng cường đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quân dân.

Phát huy tốt vai trò các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị hành chính và các doanh nghiệp thường xuyên có các hoạt động thiết thực đẩy mạnh thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân hướng về biên giới hải đảo; tổ chức kết nghĩa với các xã, phường, thị trấn biên giới, hải đảo, các đơn vị biên phòng; tiếp tục phối hợp thực hiện có hiệu quả các mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu của BDBP; vận động các tập thể, cá nhân, các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các chương trình kinh tế - xã hội cho đồng bào nơi biên giới và tạo điều kiện hỗ trợ động viên BDBP hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

BDBP phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính địa phương tập trung chỉ đạo, cũng như tham gia xây dựng cơ sở chính trị xã, phường, thị trấn biên giới vững mạnh đủ sức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương. Có chính sách ưu đãi, chính sách đào tạo bồi dưỡng tạo nguồn đội ngũ cán bộ là con em địa phương tại chỗ, người dân tộc thiểu số, chính sách cử tuyển vào các trường đại học, cao đẳng, trung học và dạy nghề; chính sách hỗ trợ đối với các trường, các lớp học phổ thông bán trú dân nuôi. Trước mắt tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 42/CT-TTg, ngày 22/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức sơ kết thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” giai đoạn 2009 - 2019.

Năm là, làm tốt công tác khen thưởng các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP vững mạnh.

Cấp ủy chỉ huy các cấp trong BDBP chủ trì tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể các địa phương kịp thời, chính xác khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng cho các cá nhân, tập

thể có thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP vững mạnh.

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nhân rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng truyền thống vẻ vang của BDBP. Đó là tài sản tinh thần vô cùng quý báu đã được các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP dày công vun đắp. Tự hào về truyền thống BDBP anh hùng, mỗi cán bộ, chiến sĩ nhận rõ trách nhiệm và vinh dự, tiếp tục phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đẩy mạnh thực hiện sáng tạo, thiết thực, hiệu quả cao Ngày Biên phòng toàn dân xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, hội nhập và phát triển, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Phần thứ ba

53 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BDBP TỈNH KHÁNH HÒA (06/3/1966 - 06/3/2019)

Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa là một thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân, tiền thân là những phân đội An ninh vũ trang ra đời vào những năm 1960, trong cuộc đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa chống đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai Ngô Đình Diệm. Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, ngày 01/02/1963, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định thành lập Ban An ninh tách khỏi Văn phòng Tỉnh ủy, Ban An ninh có nhiệm vụ: *“Tích cực bảo vệ các cơ quan lãnh đạo, bảo vệ cán bộ, bảo vệ các hội nghị, canh giữ trại giam, bảo vệ khu căn cứ, bảo vệ Nhân dân. Phối hợp với các lực lượng nắm tình hình đánh địch, diệt ác, phá kìm, trừ gian, tấn công chính trị vào hàng ngũ địch, chống địch gom dân, lập ấp, phục vụ cho phong trào đồng khởi giải phóng đồng bằng”*.

Cuối năm 1965, Bộ tư lệnh Công an vũ trang chi viện cho Khánh Hòa 1 khung cán bộ gồm 10 đồng chí. Có thêm lực lượng mới, trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, với các tiền đề đã chín muồi và theo đề nghị của An ninh tỉnh, ngày 06/3/1966, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa quyết định thành lập Lực lượng An ninh vũ trang tách ra khỏi Ban an ninh, lấy phiên hiệu là B.63 (hay còn gọi là B8). Lực lượng An ninh vũ trang Khánh Hòa được Tỉnh ủy giao

những nhiệm vụ cụ thể: Trực tiếp bảo vệ căn cứ, bảo vệ các đồng chí cán bộ, lãnh đạo tỉnh, bảo vệ các cuộc họp của Tỉnh ủy. Triển khai các đơn vị xuống địa bàn xây dựng cơ sở tham gia diệt ác, phá kìm cùng các lực lượng khác đánh địch. Canh giữ trại giam góp phần cùng giám thị, quản giáo giáo dục cải tạo phân hóa bọn tội phạm, biến họ thành người có ích cho cách mạng. Tham gia tăng gia sản xuất làm ra lương thực, thực phẩm góp phần tự túc để đánh giặc.

Với một lực lượng rất nhỏ, mỏng, địa bàn lại rộng, địch đánh phá hết sức ác liệt, nhiệm vụ nặng nề, song với bản chất là một lực lượng cận vệ, các chiến sỹ An ninh vũ trang Khánh Hòa luôn đoàn kết, chiến đấu mưu trí, dũng cảm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Sau 7 năm chiến đấu trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là Tỉnh ủy Khánh Hòa, từ các đội vũ trang làm công tác bảo vệ hoạt động trong lòng địch, lực lượng An ninh vũ trang Khánh Hòa đã từng bước trưởng thành và phát triển. Sự ra đời của An ninh vũ trang Khánh Hòa là bước phát triển phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, đồng thời phản ánh tính tất yếu và sự thống nhất của đội cận vệ luôn trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân. Từ đây, Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa có thêm một lực lượng vũ trang mới, làm tăng thêm sức mạnh chiến đấu chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, ngày 27/4/1975, Tỉnh ủy quyết định sáp nhập bộ phận An ninh vũ trang Khánh Hòa với số cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân vũ trang từ miền Bắc vào chi viện cho tỉnh, thành lập Đảng bộ An ninh vũ trang, tách khỏi Đảng bộ Ty An ninh, trực thuộc Tỉnh ủy. Nhiệm vụ của lực lượng thời kỳ này là bảo vệ các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, các mục tiêu chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng, tích cực tham gia truy quét bọn tàn quân, bóc gỡ cơ sở bí mật của địch cài cắm lại theo kế hoạch “hậu chiến” của Mỹ, tham gia củng cố cơ sở chính trị, lực lượng vũ trang địa phương xã, phường, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biển, đảo của tỉnh, tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng. Những chiến công điển hình của lực lượng An ninh vũ trang Khánh Hòa thời kỳ này là phá tan tổ chức phản động tại Đèo Cả - Núi Chúa; phá vụ án tàu Thương Tín 1; tiến hành phân loại 1.543 người, đưa vào quản lý, khai thác, xử lý số tình báo, gián điệp trà trộn trên chuyến tàu chở bà con hồi hương, gây được tiếng vang lớn.

Ngày 06/01/1976, theo quyết định của trên, lực lượng An ninh vũ trang 2 tỉnh Khánh Hòa và Phú Yên sáp nhập thành Công an nhân dân vũ trang Phú Khánh, với nhiệm vụ chống hoạt động vượt biên và xâm nhập từ biển, đập tan âm mưu nhen nhóm các tổ chức phản cách mạng của bọn phản động trong nước cấu kết với bọn phản động ở nước ngoài, đấu tranh với các đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá cách mạng, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng của tỉnh, tham gia xây dựng chính quyền địa phương và xây dựng lực lượng vững mạnh.

Khi cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc xảy ra, chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh, Công an nhân dân vũ trang Phú Khánh đã cử một số cán bộ, chiến sĩ tham gia giúp bạn bảo vệ thủ đô Phnôm-pênh, sát cánh cùng quân dân Campuchia truy quét tàn quân Pôn Pốt trên khắp chiến trường Campuchia, điển hình là các đơn vị: Đoàn 71, Trung đoàn 20, Trung đoàn 4. Hình ảnh người chiến sỹ Công an nhân dân vũ trang Việt Nam, trong đó có Công an nhân dân vũ trang Khánh Hòa làm nghĩa vụ quốc tế đã để lại những ấn tượng sâu sắc, tốt đẹp cho nhân dân, lực lượng vũ trang nước bạn. Nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh, hoặc mất mát một phần xương máu của mình vì tình hữu nghị đặc biệt, thủy chung, trong sáng, đã góp phần củng cố và tăng cường mối quan hệ đoàn kết quốc tế, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Ngày 30/6/1989, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra quyết định tách tỉnh Phú Khánh thành 2 tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa. Bộ đội Biên phòng Phú Khánh cũng trở thành Bộ đội Biên phòng 2 tỉnh: Phú Yên và Khánh Hòa. Sau khi tách tỉnh, Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa đã tập trung xây dựng củng cố lực lượng vững mạnh toàn diện, đảm nhiệm tốt vai trò nòng cốt, chuyên trách trong công tác biên phòng, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thế trận biên phòng vững mạnh, cùng các lực lượng chủ động đánh bại chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, xây dựng, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh vùng biển, đảo của tỉnh trong mọi tình huống, luôn là lực lượng tin cậy của Đảng, chính quyền và Nhân dân.

Đặc biệt, từ khi có Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng và Luật Biên giới quốc gia ra đời, đã xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Bộ đội Biên phòng là lực lượng giữ vai trò nòng cốt, chuyên trách trong bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, Bộ đội Biên phòng tỉnh Khánh Hòa đã có những bước phát triển mới, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong những năm qua, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh Khánh Hòa trên tuyến biển, đảo được giữ vững, góp phần quan trọng cho sự nghiệp phát triển bền vững về kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh nhà. Bộ đội Biên phòng tỉnh triển khai đồng bộ các biện pháp công tác biên phòng còn trực tiếp đấu tranh có hiệu quả hoạt động xâm nhập; việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chính quyền; phát hiện, bắt giữ, xử lý hàng trăm vụ buôn lậu, gian lận thương mại, tịch thu, sung công quỹ Nhà nước hàng chục tỷ đồng; đấu tranh với các loại đối tượng hình sự, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội ở khu vực biên giới biển, thực hiện tốt chương trình phối hợp với 16 sở, ban, ngành trong việc tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở khu vực biên phòng.

Quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Bộ đội Biên phòng Khánh Hòa luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Nhân dân và các lực lượng, ban ngành trong tỉnh quan tâm, giúp đỡ, góp phần cùng các lực lượng chức năng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo của tỉnh nhà. Nhiều tập thể, cá nhân đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương và phần thưởng cao quý, tiêu biểu: Cán bộ, chiến sỹ BDBP tỉnh Khánh Hòa được tặng thưởng 02 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhất, Ba; 06, tập thể, 54 lượt cá nhân được tặng Huân chương chiến công hạng Nhất, Nhì, Ba của Chủ tịch nước; 13 cá nhân được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, Nhì, Ba của Chủ tịch nước; 114 cá nhân được tặng Huy chương Quân kỳ quyết thắng; 235 cá nhân được tặng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba; 05 tập thể, 12 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; hàng trăm lượt tập thể được tặng danh hiệu “*Đơn vị Quyết thắng*”, Bằng khen của các bộ, ban, ngành Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Khánh Hòa. Hàng ngàn lượt cá nhân được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ thi đua, bằng khen, giấy khen của các cấp.

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP tỉnh Khánh Hòa đã viết nên những trang sử hào hùng, với 05 truyền thống vẻ vang:

1- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới biển, đảo Tổ quốc trong mọi tình huống.

2- Bám sát địa bàn, mưu trí, dũng cảm, kiên cường trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, kiên quyết tấn công các loại tội phạm, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

3- Gắn bó máu thịt với Nhân dân; đoàn kết, phối hợp với các ngành, lực lượng; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới biển, đảo, phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng nền biên phòng toàn dân, nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân.

4- Giữ vững đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, khắc phục khó khăn; thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính”, xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.

5- Xây dựng tình đoàn kết hòa bình, hữu nghị; thực hiện tốt nghĩa vụ quốc tế.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY - BỘ CHỈ HUY BDBP
TỈNH KHÁNH HÒA**